

Hạnh Đào và cộng sự (2022). Những yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn ngành nghề của sinh viên chuyên ngành tài chính - ngân hàng học viện chính sách và phát triển. *Đặc san Nghiên cứu Chính sách và Phát triển*, 2(2022), 127-137

Đặc san Nghiên cứu
Chính sách
và Phát triển

© Học viện
Chính sách
và Phát triển, 2022
© CSR, 2022

Bài báo khoa học

Những yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn ngành nghề của sinh viên chuyên ngành tài chính - ngân hàng học viện chính sách phát triển

Đào Thị Bích Hạnh (TS)

Học viện Chính sách và Phát triển

Email: bichhanh@mpi.gov.vn

**Cao Ánh Tuyết¹, Nguyễn Huyền My²,
Trần Quỳnh Liên³, Vũ Thị Ngân⁴, Ngô Việt Anh⁵**

Ngày nhận bài:
20 tháng 5, 2022
Bản sửa lần 1:
30 tháng 5, 2022
Ngày duyệt bài:
6 tháng 6, 2022

Tóm tắt: Bài nghiên cứu xác định những yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn ngành nghề của sinh viên chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng tại Học viện Chính sách và Phát triển. Thông qua kết quả khảo sát thực tế và đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố, bài viết đề xuất những giải pháp nhằm giúp cho sinh viên có những lựa chọn đúng về chuyên ngành mình học, phù hợp với những yêu cầu đặt ra của nền kinh tế và thị trường lao động đồng thời có các kiến nghị với Khoa Tài chính - Đầu tư nói riêng cũng như Học viện Chính sách và Phát triển nói chung trong việc thu hút và đào tạo sinh viên.

Từ khóa: Lựa chọn ngành nghề, tài chính - ngân hàng, nhu cầu thị trường

Abstract: The study identifies the factors affecting the career choice of students majoring in Finance - Banking at the Academy of Policy and Development. Through the results of the actual survey and assessment of the influence of these factors, the article proposes solutions to help students make the right choices about their major, in line with the requirements outlined in the study. development of the economy and labor market, and made recommendations to the Faculty of Finance - Investment in particular as well as the Academy of Policy and Development in general in attracting and training students.

Keywords: Career choice, finance - banking, market demand

Mã số: ĐS130222

1,2,3,4,5: Sinh viên Khoa Tài chính đầu tư, Học viện Chính sách và Phát triển.

1. Mở đầu

Định hướng nghề nghiệp đóng vai trò rất quan trọng, được ví như một chiếc la bàn, giúp người ta xác định được hướng đi và mục tiêu học tập một cách nhanh chóng nhất để tìm được một nghề nghiệp phù hợp và gắn bó lâu dài.

Ngoài việc xác định được mục tiêu nghề nghiệp rõ ràng, chính xác thì định hướng nghề nghiệp sẽ giúp mỗi cá nhân tìm hiểu kỹ về ngành nghề, để đưa ra những quyết định đúng đắn nhất, tránh mất quá nhiều thời gian, tiền bạc đầu tư vào những chương trình học không phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân.

Hơn nữa, khi tìm được hướng đi rõ ràng thì bạn sẽ phát triển được năng lực nghề nghiệp của mình, phát huy được thế mạnh, nắm bắt thời cơ và nâng cao giá trị bản thân.. Chính vì vậy việc định hướng nghề nghiệp tương lai cho các bạn học sinh - sinh viên sớm là điều rất quan trọng.

Trước ngưỡng cửa đại học, hầu hết học sinh cuối cấp THPT đều có khó khăn rất lớn trong chọn lựa ngành học. Học sinh cuối cấp không thể xác định được ngành nghề bản thân muốn theo học chiếm tỷ lệ cao trong tổng số thí sinh tham gia vào kỳ thi THPTQG. Nhiều học sinh THPT đưa ra lựa chọn dựa trên yếu tố khách quan mà không có hiểu biết, thông tin cũng như có phù hợp với bản thân hay không Học viện Chính sách và Phát triển là trường có thế mạnh về khối ngành kinh tế và quản lý ở Việt Nam. Đặc biệt là ngành Tài chính - Ngân hàng với bề dày lịch sử và các giảng viên có bề dày kinh nghiệm trong việc đào tạo. Vì là ngành “hot” nên tỉ lệ nộp hồ sơ vào ngành rất cao dẫn đến điểm chuẩn của khối ngành Tài chính -

Ngân hàng hầu hết luôn trong top cao. Các sinh viên đổ vào ngành luôn là những học sinh đạt loại khá - giỏi ở các bậc phổ thông và có khả năng tiếp thu tốt các kiến thức khi theo học ngành này tại Học viện Chính sách và Phát triển.

Bài viết cung cấp một nguồn thông tin toàn diện, tổng hợp và đáng tin cậy về yếu tố tác động tới việc lựa chọn ngành của sinh viên cho hoạt động tuyển sinh của Khoa, Học viện, đồng thời phân tích sự ảnh hưởng của các yếu tố này và đề xuất những biện pháp phù hợp, giúp sinh viên có thêm cơ sở để lựa chọn đúng chuyên ngành học. Bên cạnh đó đưa ra các kiến nghị cho Khoa Tài chính Đầu tư nói riêng cũng như Học viện Chính sách và Phát triển nói chung trong việc thu hút, đào tạo sinh viên.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu về định hướng lựa chọn ngành nghề và các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn ngành nghề

Định hướng nghề nghiệp luôn là vấn đề thu hút sự quan tâm lớn của mọi người không chỉ trên thế giới và còn qua các thời đại lịch sử. Tuy nhiên tại cá quốc gia, các thời điểm đều có những nhận định khác nhau về vấn đề này.

Năm 1908, Frank.Parson đã xuất bản cuốn “*Lựa chọn nghề nghiệp*” (Choosing vacation). Tác giả đưa ra những cơ sở tâm lý học của việc hướng nghiệp và lựa chọn nghề, các tiêu chí về nghề nghiệp đối với mỗi người để từ đó hướng người đọc dễ dàng đưa ra ngành nghề phù hợp bản thân (Parson, 1908). Đây cũng trở thành nền tảng của ngành Tư vấn hướng nghiệp.

Nhà Tâm Lý học K.K Platonov đã đưa ra khái niệm “*Tam giác hướng nghiệp*”, gồm

3 yếu tố trọng tâm trong công tác hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên chính là: Định hướng nghề, tư vấn nghề và tuyển chọn nghề (Platonov).

Đề tài nghiên cứu: “*Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn nơi làm việc: Trường hợp sinh viên Đại học Cần Thơ*” của tác giả Huỳnh Trường Huy và La Nguyễn Thùy Dung nêu nên những yếu tố gây ảnh hưởng đến việc chọn nơi làm việc của phần lớn sinh viên bao gồm: người thân, môi trường làm việc và bản thân. Trong đó, yếu tố gây ảnh hưởng lớn nhất chính là yếu tố bản thân (Huy & Dung).

Năm 2019, TS. Nguyễn Hồng Phan đã đưa ra báo cáo chuyên đề về *Định hướng giá trị nghề nghiệp của sinh viên tâm lý học - TP Hồ Chí Minh*. Kết quả nghiên cứu cho thấy yếu tố đam mê với nghề nghiệp chiếm vị trí quan trọng, theo sau đó là yếu tố bản thân và yếu tố nhà trường (Phan, 2019).

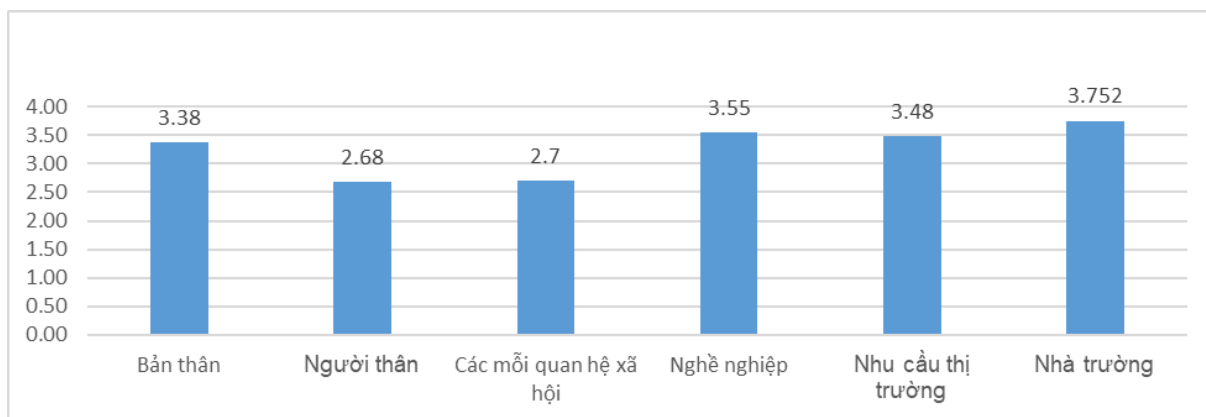
Các nghiên cứu đều đưa ra rất các kết quả khác nhau. Tuy nhiên, ta có thể dễ dàng nhận thấy những điểm chung đó là những yếu tố ảnh hưởng tới định hướng nghề nghiệp thường xét theo hai phương diện. Thứ nhất là yếu tố về bản thân, giá đình và thứ hai là yếu tố bên ngoài, tức những điều môi trường tác động bao gồm yếu tố xã hội, nghề nghiệp, môi trường đào tạo. Qua đó đem lại cái nhìn tổng quan về vấn đề mà nhóm đang nghiên cứu cũng như là tiền

đề xây dựng nghiên cứu đối với sinh viên chuyên ngành Tài chính Ngân hàng - Học viện Chính sách và Phát triển.

3. Kết quả nghiên cứu và nhận xét về các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng lựa chọn ngành nghề

Sau khi tiến hành khảo sát về các yếu tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn ngành nghề của sinh viên TCNH bằng phương pháp bảng hỏi, trong thời gian 7 ngày (từ ngày 10/12 đến 16/12/2021), thu về được 100 mẫu. Trong đó: Số mẫu hiện là sinh viên K10 là 33 người, tức chiếm 33%. Số mẫu hiện là sinh viên K11 là 27 người, tức chiếm 27%. Số mẫu hiện là sinh viên K12 là 40 người, tức chiếm 40%. Số mẫu mang giới tính nữ là 68 người, tức chiếm 68%. Số mẫu mang giới tính nam là 32 người, tức chiếm 32%.

Xét về mặt thống kê mô tả, nhóm nhân tố ảnh hưởng thấp nhất đến sự lựa chọn ngành nghề của sinh viên là nhóm yếu tố “con người” (bản thân, người thân, các mối quan hệ cộng đồng ngoài xã hội), trong đó yếu tố “người thân” có ảnh hưởng thấp nhất đối với sinh viên (trung bình điểm = 2.68). Nhóm nhân tố ảnh hưởng nhiều nhất là nhóm yếu tố “xã hội” (nghề nghiệp, nhu cầu thị trường, nhà trường) trong đó yếu tố nhà trường là yếu tố ảnh hưởng cao nhất đối với các sinh viên (trung bình điểm = 3.752).

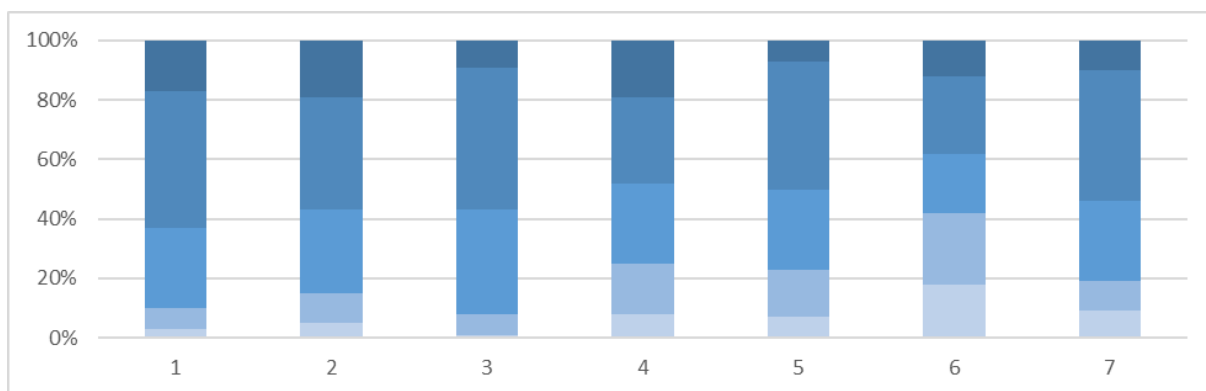


Biểu đồ 1. Điểm trung bình các yếu tố ảnh hưởng

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

Qua kết quả phân tích ta thấy, tiêu chí quan trọng và tác động lớn nhất đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên là “Có hứng thú với ngành nghề lựa chọn” (1). Đồng thời, theo khảo sát mà chúng tôi đã thu thập được, đây cũng là tiêu chí chi phối rất nhiều đến quyết định chọn nghề của sinh viên ngành tài chính ngân hàng tại Học

viện Chính sách và Phát triển. Điều này có tác động rất tích cực bởi khi các bạn học sinh viên xác định được ngành, nghề mà mình yêu thích, đam mê thì sẽ là một động lực lớn giúp bạn đó phấn đấu, có quyết tâm, có sự kiên trì cao nhất, lộ trình rõ ràng nhất trên con đường hiện thực hóa ước mơ của mình.



Biểu đồ 2 Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố bản thân đối với quyết định chọn ngành của sinh viên

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

Theo khảo sát, có 27% sinh viên cho rằng yếu tố này có ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên; 46% sinh viên cho rằng yếu tố này có ảnh hưởng nhiều.

- Các tiêu chí bao gồm các biến “Điều kiện sức khỏe để học nghề lựa chọn” (4), “Có

ngoại hình phù hợp với nghề lựa chọn” (5), “Tùy chọn do không biết chọn ngành nào khác” (6), “Muốn có nghề như bạn bè lựa chọn” (7). Đây là nhóm nhân tố có liên quan đến thể chất và ngoại cảnh tác động.

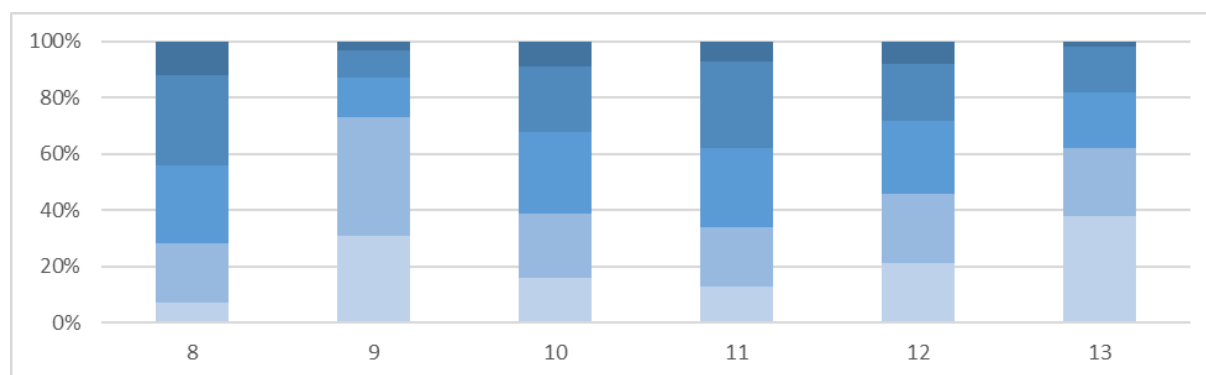
Về tiêu chí ngoại hình với 16% sinh viên cho rằng có ảnh hưởng ít đến lựa chọn

ngành nghề, 43% các bạn cho rằng có ảnh hưởng nhiều. Kết quả trên có thể do ngành TCNH ưu tiên những người có vẻ ngoài hoạt bát, nhanh nhẹn và tính cách cần cù, chăm chỉ.

Về tiêu chí “Tùy chọn do không biết thông tin hoặc không biết chọn ngành/trường nào khác” (2) với hơn 8% các bạn cho rằng nó không có ảnh hưởng đến lựa chọn ngành

nghề, và hơn 27% sinh viên đánh giá là có ảnh hưởng.

Đối với tiêu chí cuối cùng “Chọn do muốn có nghề như bạn bè lựa chọn” (4) lại có kết quả khảo sát ngược lại so với những tiêu chí trên với số lượng lớn - 18 % sinh viên cho rằng tiêu chí này không ảnh hưởng đến sự lựa chọn ngành nghề của các bạn, 24 % đánh giá ảnh hưởng ít và tới 12 % cho rằng có ảnh hưởng đáng kể.



Biểu đồ 3: Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố người thân đối với quyết định chọn ngành của sinh viên

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

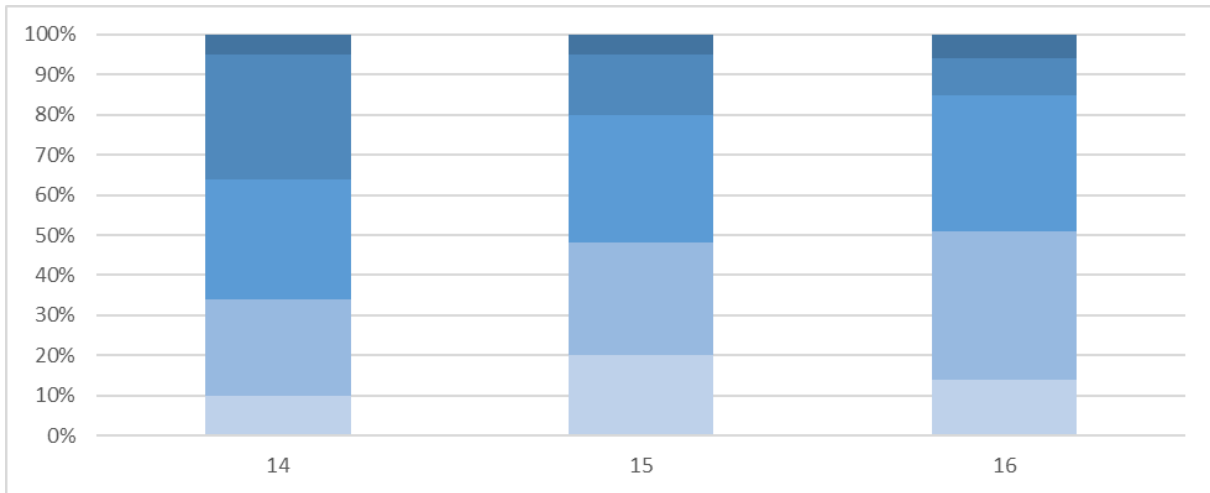
Tương tự yếu tố bản thân, ở đây ta cũng chia thành 2 nhóm nhân tố để phân tích:

- Nhóm tiêu chí đầu tiên bao gồm các biến “Được người thân định hướng” (8), “Có người thân làm trong ngành” (10), “Gia đình ép buộc, áp đặt” (9) có liên quan chặt chẽ với nhau. Đây là nhóm nhân tố về định hướng của bố mẹ/anh/chị trong việc định hướng chọn nghề của các bạn HSSV đa phần mục đích đều là nhằm giúp các bạn có cơ hội thăng tiến tốt hơn trong công việc tương lai.

- Nhóm tiêu chí 2 bao gồm các biến “Có người thân học chung ngành” (12), “Hoạt

động kinh tế gia đình đòi hỏi mà chọn” (11), “Có người thân công tác trong ngành” (13) có tương quan mạnh với nhau.

Qua kết quả thống kê ở biểu đồ 3, ta có thể thấy rõ việc “Bố/mẹ/ anh/chị hoặc họ hàng định hướng lựa chọn cho” được các bạn sinh viên đánh giá có ảnh hưởng lớn nhất với trên 72% số phiếu. Ngược lại, chỉ có 2% sinh viên cho rằng việc “Có người thân giảng dạy, công tác trong trường” ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn ngành nghề của các bạn và 38% bạn cho rằng không ảnh hưởng.

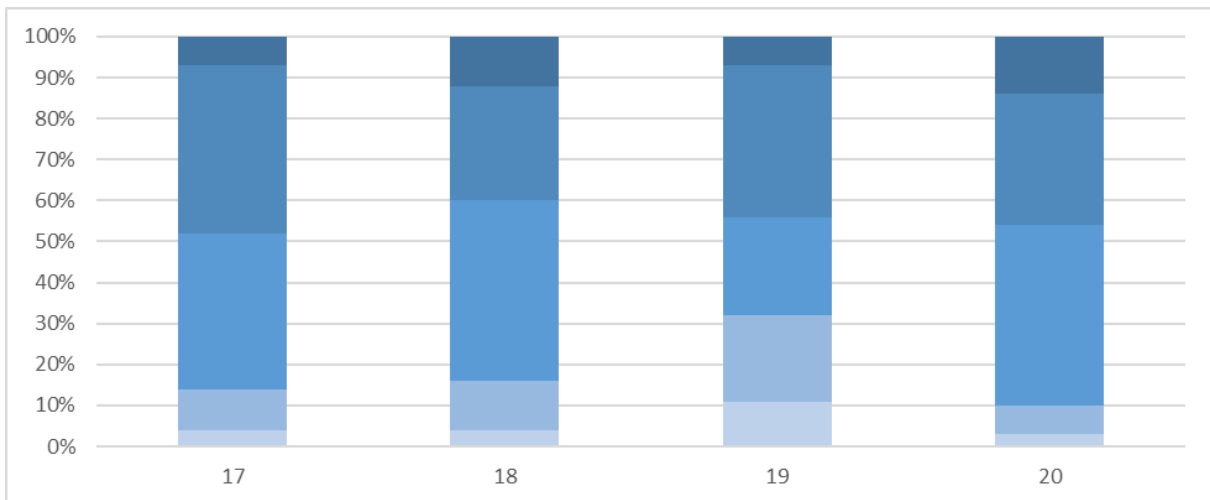


Biểu đồ 4: Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố các mối quan hệ cộng đồng ngoài xã hội đối với quyết định chọn ngành của sinh viên

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

Theo kết quả thống kê từ bảng trên, ta thấy có 66% sinh viên được khảo sát lựa chọn “Có bạn đang theo học ngành này khuyên chọn” (14) là yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến quyết định chọn nghề. Song, 2 yếu tố còn lại cũng góp phần không nhỏ trong quyết định chọn nghề của sinh viên (với tỷ lệ là 52% và 49%). Điều này

cho thấy hiện nay thực trạng công tác hướng nghiệp tại các trường đã được tổ chức khá tốt, những nguồn thông tin bổ ích, cập nhật sát thực tế đã tiếp cận được tới các bạn sinh viên và giúp ích không nhỏ cho các bạn trong việc lựa chọn ngành nghề phù hợp với mình.



Biểu đồ 5: Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố thông tin đại chúng đối với quyết định chọn ngành của sinh viên

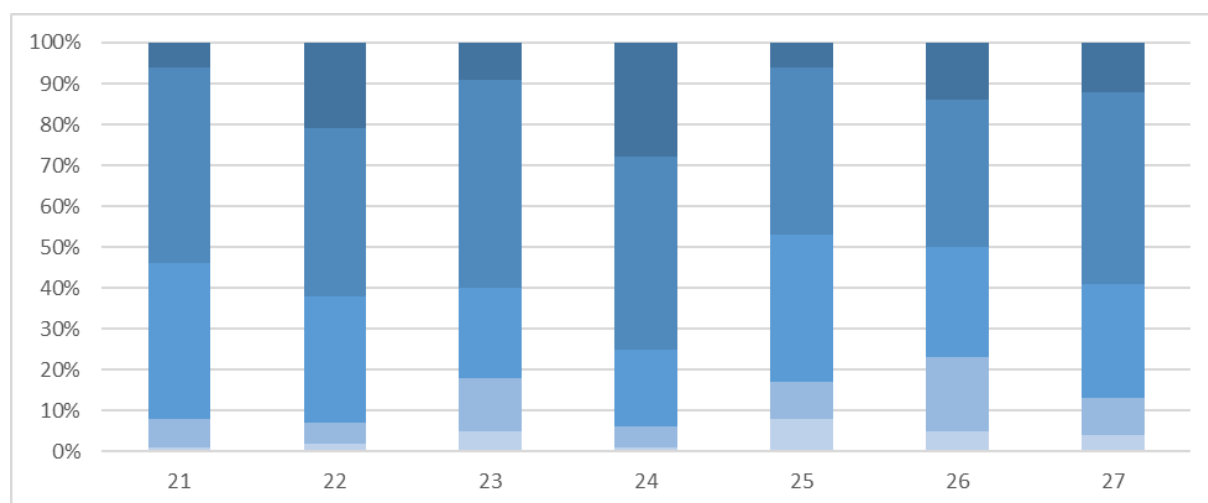
(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

- Khảo sát cho thấy yếu tố “Các thông tin trên Internet” (18) được 90% sinh viên lựa chọn là yếu tố truyền thông có sức ảnh hưởng. Trong thời đại 4.0 như hiện nay thì Internet là phương tiện phổ biến, tiện lợi nhất giúp sinh viên trao đổi, cập nhật thông tin nhanh hơn so với các kênh khác.

- Yếu tố “Thông tin trên truyền hình, truyền thanh” (17) và “Thông tin trên báo chí” (19) đều được hơn 86% sinh viên TCNH lựa chọn là yếu tố có ảnh hưởng

hưởng nhiều. Hiện nay, kênh truyền hình, truyền thanh và báo chí cũng dành sự quan tâm đến vấn đề định hướng nghề nghiệp.

- Mặc dù các trường Đại học nói chung và Học viện Chính sách và Phát triển nói riêng đã có những hoạt động tổ chức hội chợ việc làm hết sức sôi nổi nên tới 90% sinh viên lựa chọn đây là kênh thông tin để biết đến ngành Tài chính ngân hàng của Học viện, có thể thấy đây là thành công rất lớn trong công tác tuyển sinh của Học viện.

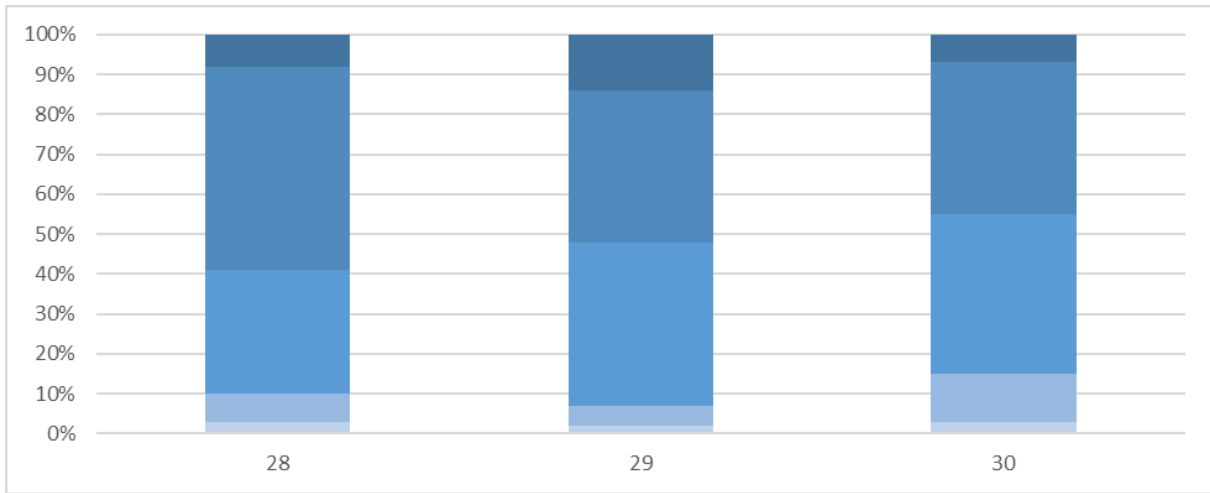


Biểu đồ 6: Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố nghề nghiệp đối với quyết định chọn ngành của sinh viên

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

- Qua khảo sát cho thấy yếu tố “Triển vọng phát triển ngành nghề trong tương lai” (22) được 93% sinh viên cho rằng đây là yếu tố gây ảnh hưởng tới quyết định chọn nghề. Điều này cho thấy sinh viên có một tầm nhìn dài lâu về một sự nghiệp, tương lai vững chắc hơn là chỉ hài lòng với một công việc nhàn hạ hoặc cơ hội được làm việc gần nhà.

Ngoài ra, hai yếu tố ít ảnh hưởng hơn là “Tính nhàn hạ của công việc” (25) với 17% sinh viên lựa chọn không ảnh hưởng và “Cơ hội làm việc gần nhà” (26) với 23% sinh viên lựa chọn không ảnh hưởng. Sinh viên không quá quan tâm đến hai yếu tố này có lẽ là vì họ đã xác định sẽ hết mình vì công việc, không ngại khó khăn.

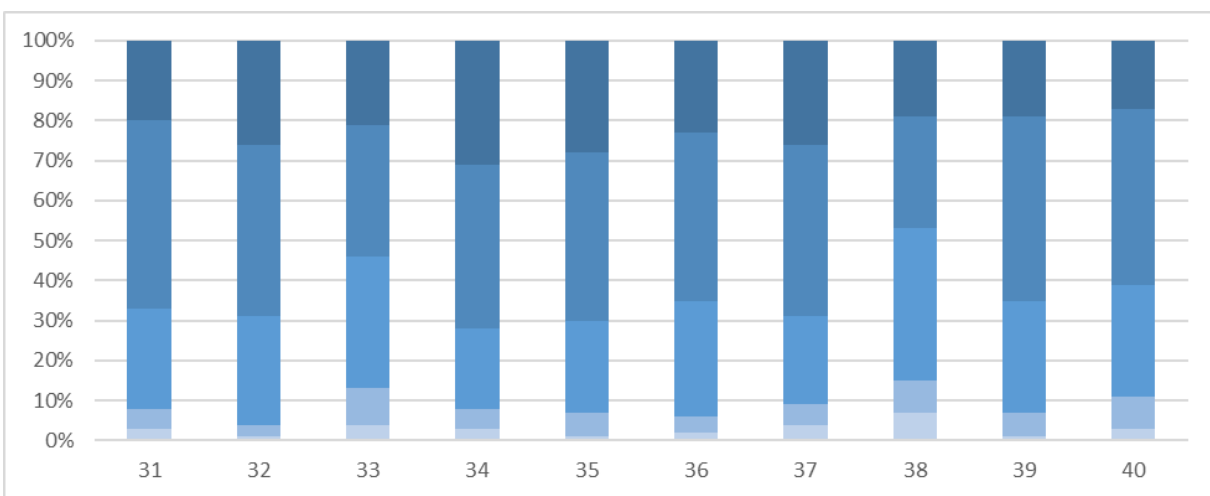


Biểu đồ 7: Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố nhu cầu thị trường tới quyết định chọn ngành của sinh viên

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

Thời đại ngày nay, con người luôn chạy theo xu hướng và ngay cả xu hướng lựa chọn ngành nghề cũng vậy. Điều đó được thể hiện qua con số 85% sinh viên lựa chọn phương án có ảnh hưởng và ảnh hưởng nhiều tại yếu tố “*Ngành này có nhiều người thích*” (30). Đây là yếu tố có ảnh hưởng nhất đối với sinh viên TCNH.

Yếu tố “*Ngành này đang có nhu cầu cao về nhân lực*” (28) có 90% sinh viên lựa chọn có ảnh hưởng và ảnh hưởng nhiều. Việc tìm hiểu về thị trường việc làm cũng không kém phần quan trọng đối với quyết định chọn ngành của đại đa số sinh viên. Những ngành nghề có nhu cầu tuyển dụng nhân sự cao luôn thu hút được sự quan tâm của sinh viên.



Biểu đồ 8: Thống kê sự ảnh hưởng của yếu tố nhà trường tới quyết định chọn ngành của sinh viên

(Nguồn: Dữ liệu khảo sát của nhóm tác giả)

Ta thấy được 3 yếu tố “Trường có danh tiếng” (33), “Đội ngũ giáo viên lành nghề” (32) và “Đầu ra thuận lợi” (37) được hơn 88% sinh viên lựa chọn là những yếu tố có ảnh hưởng, ảnh hưởng nhiều đến quyết định chọn nghề. Điều này cho thấy sinh viên thực sự quan tâm đến chất lượng đào tạo, giáo dục và đã có cái nhìn bao quát cho tương lai tốt nghiệp sau này.

Những yếu tố được sinh viên cho là ít ảnh hưởng hơn là “Vị trí địa lý thuận lợi” (38). Sinh viên chọn đây là những yếu tố ít ảnh hưởng hơn có lẽ là do nó không đủ thuyết phục để gây ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn ngành của sinh viên Tài chính ngân hàng.

Qua kết quả nghiên cứu trên, ta có thể thấy được việc lựa chọn ngành TCNH các bạn sinh viên bị ảnh hưởng lớn từ các yếu tố khách quan như nhà trường hay các thông tin qua internet. Đây là những yếu tố dễ bị nhầm lẫn nếu các bạn không có kiến thức hay nguồn thông tin chính xác. Các yếu tố chủ quan như bản thân hay gia đình chỉ còn quyết định một phần nhỏ. Do thế hệ trẻ ngày này đã và đang hình thành tư tưởng tự lập từ rất sớm và khó có thể tác động hay can thiệp từ phía người thân, gia đình.

4. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả định hướng lựa chọn ngành nghề của sinh viên chuyên ngành TCNH - Khoa Tài Chính Đầu Tư, Học Viện Chính Sách Và Phát Triển

Đối với Học viện Chính sách và Phát triển

Việc tương tác giữa nhà trường với sinh viên rất quan trọng đặc biệt trong thời đại 4.0. Vì vậy nhà trường và sinh viên cần có những bước cải thiện đột phá, mục tiêu không chỉ dừng ở trường đứng top đầu trong ngành kinh tế mà còn phải trở thành trường đại học thông minh 4.0 hàng đầu quốc tế.

Một số đề xuất đổi mới giáo dục đại học trong Cách mạng công nghiệp 4.0

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và đổi mới tư duy về phát triển GDĐH trong tổng thể chiến lược phát triển của quốc gia.

Để tận dụng hiệu quả cơ hội cũng như vượt qua thách thức từ CMCN 4.0, trường đại học cần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của CMCN 4.0; về sự thay đổi của thị trường việc làm; về sứ mạng của trường đại học trong chuẩn bị nguồn nhân lực bậc cao và tham gia tái cơ cấu thị trường lao động.

Thứ hai, đổi mới mô hình, chương trình và phương thức đào tạo.

Mục tiêu đào tạo cần thay đổi theo hướng thúc đẩy sáng tạo, phát triển năng lực cá nhân

Cần thay đổi tư duy dạy và học theo phương pháp mới để người học vừa lĩnh hội được kiến thức, vừa biết vận dụng sáng tạo vào thực tiễn. Đồng thời, vận dụng các phương pháp gắn với công nghệ hiện đại như dạy học trực tuyến E-learning, phương pháp giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (Giáo dục STEM)...

Ba là, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, đón đầu áp dụng công nghệ mới.

Xây dựng các mô hình trường quay thu nhỏ sử dụng công nghệ mới, các phòng học ảo, phòng thí nghiệm ảo, thiết bị ảo, thư viện ảo... dưới sự hỗ trợ của các thiết bị thông minh.

Bốn là, đổi mới mô hình kết nối giữa trường đại học và doanh nghiệp.

Cần thiết lập mô hình tổng thể ở cấp độ cao trên cơ sở thiết lập một khuôn mẫu gắn kết chung với nhiều hình thức trong một hệ thống chặt chẽ, có thể tương tác và hỗ trợ nhau. Trường đại học vừa đào tạo, vừa chuyển giao công nghệ hoặc gắn kết vừa đào tạo, vừa nghiên cứu và triển khai

Năm là, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

Đẩy mạnh thực hiện Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở GDĐH đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030. Bảo đảm tính tự chủ của cơ sở GDĐH trong công tác tuyển chọn, xét duyệt giảng viên đủ điều kiện đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ. Kiểm soát chặt chẽ các khâu nghiệm thu, đánh giá luận án, luận văn, công nhận, cấp phát bằng, bảo đảm chất lượng đầu ra. Có chính sách thu hút các nhà khoa học, người có trình độ, đủ tiêu chuẩn làm giảng viên tại các cơ sở GDĐH.

Tiếp tục công tác khảo sát ý kiến sinh viên từ đó hiểu, phát triển và tạo ra môi trường tập luận đi lên giúp thu hút sinh viên mới.

Sáu là, tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về đào tạo.

Hợp tác và hội nhập quốc tế tạo cơ hội cho sinh viên tham gia các chương trình trao đổi hoặc du học tại chỗ và được tự do phát triển cá nhân; cho phép giảng viên học hỏi phương pháp điều hành và giáo dục từ các trường đại học quốc tế và giúp đổi mới hiểu về GDĐH ở Việt Nam; tạo ra các cơ hội hợp tác nghiên cứu khoa học xuyên quốc gia; cải thiện chất lượng theo hướng tiếp cận tiêu chuẩn khu vực/quốc tế trong quản lý, đào tạo, nghiên cứu, đồng thời có thể tạo ra nguồn lao động cạnh tranh, vươn tới xuất khẩu lao động trình độ cao.

Ngoài các giải pháp trên, trường đại học cần quan tâm đến bảo mật giáo dục, tìm kiếm biện pháp bảo mật thông tin nhờ sự trợ giúp của công nghệ AI và các chuyên gia về An toàn thông tin để kiểm soát các mối đe dọa tiềm tàng.

Đối với khoa Tài chính - Đầu Tư thuộc HVCS&PT

Duy trì, đẩy mạnh công tác truyền thông về khoa TCĐT nói riêng và Học viện Chính sách và Phát triển nói chung. Truyền thông

ở đây không đơn thuần chỉ là quảng bá mà còn cần mang tới cho sinh viên một cái nhìn cụ thể hơn về ngành nghề nhằm tạo thuận lợi cho sinh viên mạnh dạn chọn học ngành TCNH. Đồng thời, công tác củng cố uy tín, thương hiệu của Trường cũng phải duy trì và phát triển hơn trong thời gian tới.

Tổ chức lại công tác tư vấn ngành thông qua hội chợ tuyển sinh. Đại đa số sinh viên khi làm khảo sát đều trả lời rằng hội chợ tuyển sinh không gây ảnh hưởng tới quyết định chọn ngành. Điều này có lẽ là do công tác hướng nghiệp tại khu vực bàn truyền thông còn nhiều hạn chế, chưa khai thác được những yếu tố, thông tin có thể thuyết phục sinh viên lựa chọn theo học ngành này. Sinh viên khi muốn tìm hiểu thông tin về trường học, chuyên ngành thì thường dựa vào thông tin, điểm tuyển sinh các năm và cũng những điều cần biết về tuyển sinh đại học với những thông tin chỉ mang tính chất hướng dẫn đăng kí nhiều hơn là giúp đỡ sinh viên định hướng ngành nghề phù hợp với mình.

Đối với thế hệ sinh viên trong tương lai

Khi quyết định lựa chọn nghề liên quan đến TCNH có nghĩa là các bạn sinh viên phải yêu thích những con số và đam mê nó. Không ai là không mong muốn có được một vị trí làm việc tốt, vì vậy bạn sẽ phải phấn đấu rất nhiều để có thể làm tốt công việc và hơn nữa là trở thành một chuyên viên giỏi chuyên môn và nghiệp vụ. Vậy chúng tôi xin được nêu ra 7 điều mà các bạn sinh viên cần có để thế hệ sinh viên trong tương lai có thể hiểu thêm cũng như dần dần hình dung và định hướng cho bản thân:

Thứ 1, Bạn cần phải giỏi nghiệp vụ. Nó chính là kết quả của quá trình học tập tại trường Đại học, thực hành trên những chứng từ, sổ sách và kinh nghiệm làm việc thực tế của bạn.

Thứ 2, Phải sử dụng thành thạo vi tính văn phòng như Excel, Access...và phải biết cách sử dụng phần mềm riêng biệt phục vụ công việc. Đây là 1 trong những kĩ năng quan trọng mà không chỉ ứng dụng trong riêng ngành TCNH mà còn ở nhiều ngành nghề khác

Thứ 3, Một sinh viên TCNH ngoài việc hiểu biết về tin học, cũng cần phải giỏi ngoại ngữ, có thể là tiếng Anh hoặc tiếng Trung... để có thể giao tiếp với khách hàng là những đối tác lớn đến từ nước ngoài

Thứ 4, Công việc của nhân viên TCNH đòi hỏi phải có tính nhanh nhẹn và có tính quyết đoán để giải quyết những vấn đề quan trọng ảnh hưởng đến lợi ích của công ty.

Thứ 5, Tìm một hình mẫu, một người chỉ dẫn tốt.

Thứ 6, Tăng cường tích lũy kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan.

Thứ 7, Trong thời đại công nghệ số như hiện nay, các bạn sinh viên cần chủ động hơn trong việc cập nhật và thường xuyên theo dõi các kênh thông tin từ nhà trường, các doanh nghiệp.

Đối với gia đình

Một số giải pháp cho các bậc cha mẹ nên làm khi định hướng nghề nghiệp cho con:

- Nếu định hướng sớm ngay từ khi bước vào THPT thì phụ huynh đã có thể bắt đầu quá trình định hướng một cách chính xác nhất.

- Tham khảo thêm từ các vị tư vấn viên, những người trong ngành có năng lực nhất

- Cha mẹ nên chỉ là người hướng dẫn, chia sẻ và đồng hành để tư vấn chứ không nên , ràng buộc, tạo áp lực, kỳ vọng quá lớn cho bản thân của mỗi học sinh. Biết được lực học của con cái mình ở đâu để tư vấn thật phù hợp.

Trong một xã hội luôn vận động phát triển liên tục như hiện nay, nhiều ngành

nghề mới xuất hiện, nhiều ngành nghề cũ lạc hậu bị thay thế với công nghệ. Các bạn trẻ rất năng động sẽ tự xoay sở để tự tìm những công việc phù hợp chứ đâu phải nhất thiết chờ cha mẹ “lót đường”.

Vậy nên, các bậc phụ huynh nên cố gắng khuyến khích con chọn ngành nghề mà con thực sự yêu thích, đam mê. Hãy nhìn vào thế hệ trẻ và thực tại để những cử nhân tương lai của đất nước có thể cháy hết mình vì công việc mình đã chọn.

5. Kết luận

Trong các nhóm con người(bao gồm bản thân, người thân, các mối quan hệ ngoài cộng đồng xã hội), nhóm xã hội (nhu cầu thị trường, nghề nghiệp, nhà trường) và thông tin đại chúng thì nhóm xã hội gây bất ngờ vì được sinh viên lựa chọn nhiều nhất đặc biệt bởi yếu tố nhà trường. Với tiêu chí nhà trường được đánh giá ảnh hưởng cao nhất cho thấy sự thu hút không chỉ ở ngành Tài chính - Ngân hàng mà còn bởi nhà trường cũng thu hút nhiều sự quan tâm do từ cơ sở vật chất đến thầy cô đều là chất lượng hàng đầu.

Đây có thể coi là bước đầu thành công trong việc phát triển cũng như thu hút sinh viên của Học viện Chính sách và Phát triển nói chung và ngành Tài chính - Ngân hàng nói riêng. Tuy nhiên chúng ta vẫn cần phải cố gắng hơn nữa để tăng lượng sinh viên cũng như đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Tài chính - Ngân hàng

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Huy, H. T., & Dung, L. T. (n.d.). *Các yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn nơi làm việc: Trường hợp sinh viên Đại học Cần Thơ*.
2. Parson, F. (1908). *Choosing vacation*.
3. Phan, N. H. (2019). *Định hướng giá trị nghề nghiệp của sinh viên tâm lý học- TP Hồ Chí Minh*.
4. Platonov, K. (n.d.). *Tam giác hướng nghiệp*.